

Số: / KH - THCSNGT

Đức Giang, ngày 02 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ôn tập và kiểm tra giữa học kì II **Năm học 2023 – 2024**

Căn cứ Hướng dẫn số 04/HD-PGD&ĐT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp THCS;

Trường THCS Ngô Gia Tự xây dựng kế hoạch ôn tập và kiểm tra giữa học kì II năm học 2023 - 2024 như sau:

I- Thời gian ôn tập và kiểm tra: từ tuần 25 ngày 04/3/2024 đến hết tuần 25.

- Trong sinh hoạt chuyên môn tuần 24 cần tập trung vào thống nhất nội dung ôn tập và ra đề kiểm tra giữa học kì II năm học 2023 – 2024.

- Các giáo viên bộ môn ra ôn tập và đề thi bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng bộ môn trong phạm vi kiến thức từ tuần 19 đến tuần 24 (đối với môn kiểm tra tuần 26); từ tuần 19 đến tuần 25 (đối với môn kiểm tra tuần 27).

- Học sinh phải được ôn tập trước khi kiểm tra.

II - Tổ chức ra đề:

1. Cấu trúc đề kiểm tra:

1.1. Về mức độ nhận thức:

- Khoảng: 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 20% vận dụng và 10% vận dụng cao

- Cập nhật yêu cầu đổi mới tuyển sinh vào 10 THPT, khuyến khích nâng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ vận dụng và vận dụng cao.

1.2. Về kiến thức

a) Đối với môn Toán:

- Bài kiểm định kì lớp 6, 7, 8:

Khoảng 30% trắc nghiệm (12 câu hỏi x 0.25 điểm); 70% tự luận,

- Bài kiểm tra định kì lớp 9:

+ Đối với bài giữa kì: Khoảng 20% trắc nghiệm (08 câu hỏi x 0.25 điểm); khoảng 80% tự luận

- Tỷ lệ kiến thức: khoảng 65% đến 70% số học, 30% đến 35% hình học.

b) Đối với môn Tiếng Anh Bài kiểm tra giữa kì gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; trong đó

+ Bài viết (8 điểm): ít nhất có 80% trắc nghiệm

+ Bài nói (2 điểm)

c) Đối với môn Ngữ văn: Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo tại công văn số 2605/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở GDĐT.

- Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu: 60%-70% cho Nhận biết, Thông hiểu; 30%-40% cho Vận dụng, vận dụng cao.

- Khối 6,7, 8: Hình thức: Trắc nghiệm khoảng 20% và tự luận khoảng 80%.

- Khối 9: 100% tự luận .

d) Đối với các môn: GDCD, Hóa học, Sinh học, Vật lí, Địa lí, Lịch sử, môn KHTN, Lịch sử và Địa lí (lớp 6,7,8)

- Bài kiểm tra thường xuyên: 100% TNKQ (số lượng câu hỏi và tỉ lệ mức độ nhận thức do BGH nhà quyết định sao cho phù hợp với thực tế của nhà trường)

- Bài kiểm tra định kì

+ Đối với khối 6,7,8: khoảng 50% TNKQ; 50% tự luận; riêng môn KHTN 70% TNKQ, 30% tự luận. BGH nhà trường quyết định số lượng câu hỏi TNKQ và tỉ lệ mức độ nhận thức cho phù hợp.

+ Đối với khối 9 HK I: 70% TNKQ (khoảng 20 câu hỏi); 30% tự luận

HK II: 100% TNKQ

Môn thi thứ 4 (sau khi Sở GDĐT công bố): Đề kiểm tra cuối kì 100% TNKQ (40 câu x 0.25 điểm).

e) Số lượng đề thi: - Môn Tiếng Anh, GDCD, Hóa học, Sinh học, Vật lí, Địa lí, Lịch sử, KHTN, Lịch sử và Địa lí (lớp 6,7, 8) yêu cầu có từ 4 mã đề trở lên;

2. Yêu cầu đối với đề kiểm tra giữa học kì II:

Thực hiện đúng quy định, đủ quy trình ra, duyệt đề của kiểm tra đánh giá, đề ra đúng kỹ thuật, thể thức; bám sát tỉ lệ mức độ hiểu, biết, vận dụng theo hướng dẫn chuyên môn đầu năm.

2.1 Kỹ thuật thiết kế đề gồm:

+ Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng

+ Ma trận đề phải thể hiện rõ mục tiêu, nội dung kiến thức cần kiểm tra, rõ các mức nhận thức (Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao);

+ Đề kiểm tra phải bám sát ma trận;

+ Đáp án chấm.

2.2 Thể thức ra đề:

- Đầy đủ thông tin: Trường, môn, thời gian làm bài, năm học.
- Có biểu điểm cho từng câu.
- Phù hợp với hình thức làm bài trắc nghiệm hoặc tự luận.

2.3 Yêu cầu nội dung đề kiểm tra:

- Đối mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực nhận thức học sinh, phần trắc nghiệm khách quan dạng nhiều lựa chọn nhưng có duy nhất 01 lựa chọn đúng, cấu trúc các bài kiểm tra và số lượng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong các đề kiểm tra thực hiện theo nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn
- Kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề thực tiễn và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi môn học.
- Đảm bảo tính khoa học, chính xác chặt chẽ, thể hiện đúng mục tiêu kiến thức và kỹ năng được xác định trong chuẩn kiến thức, chương trình và SGK của môn học, không ra đề kiểm tra vào các nội dung kiến thức giảm tải. Lời văn câu chữ rõ ràng không sai sót.
- Phân loại được trình độ học sinh.
- Đối với 3 môn Thể dục, Nhạc, Mỹ thuật: đề nghị các GVBM rà soát cẩn thận nội dung ôn tập kiểm tra, mức độ ra đề và yêu cầu để đánh giá kết quả **Đạt** của bộ môn tránh thiệt thòi cho học sinh.

3. Số lượng đề thi:

- Các đồng chí tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo mỗi tổ nhóm ra số lượng đề như sau:

+ Đối với các môn Ngữ văn, Toán: mỗi lớp 1 đề/khối, mỗi lớp bốc thăm một đề.

+ Đối với các môn Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, GDCD, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, KHTN, Lịch sử và Địa lí (khối 6, 7, 8): 4 mã đề/khối

+ Đối với các môn còn lại: 4 đề/khối

- Các đề kiểm tra nộp cho BGH trước ngày kiểm tra là 3 ngày để BGH duyệt, lựa chọn, cho bốc thăm và có biên bản lưu.

III. Thời gian làm bài kiểm tra giữa kì, đánh giá định kì:

1. Đối với khối 6; 7; 8

- Môn Toán; Văn; KHTN: 90 phút

- Môn Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí: 60 phút

- Các môn còn lại: 45 phút

2. Đối với khối 9

- Môn Toán, Văn: 90 phút

- Môn Tiếng Anh: 60 phút

- Các môn còn lại: 45 phút

3. Thời điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì:

+ Học kì II: Từ tuần 25, chậm nhất hoàn thành xong trong tuần 27

IV. Thời gian nộp đề kiểm tra

- Tuần 25: Nhóm trưởng các môn nộp nội dung ôn tập giữa kì cho TTCM tổng hợp nộp về BGH và gửi cho HS chuẩn bị; các lớp tiến hành ôn tập từ tuần 25,26. Nộp đề kiểm tra về BGH trước lịch kiểm tra 1 tuần (vào thứ 5 ngày 07-3-2024)

V. Quy trình ra đề kiểm tra:

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận, đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức), trọng số điểm, mức độ nhận thức, số lượng câu hỏi theo các chủ đề

- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, đặc tả của đề kiểm tra;

- Bước 3: Tổ, nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;

- Bước 4: Ban giám hiệu duyệt đề và lựa chọn đề chính thức để kiểm tra

- Bước 5: Tiến hành bắt thăm đề, in sao, bảo mật đề

- Bước 6: Tổ chức kiểm tra

- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường (sau kiểm tra 1 tuần)

VI. Lịch kiểm tra giữa kì II năm học 2023 – 2024:

Tuần	Ngày thi	Môn thi	Thời gian thi	Tiết thi
		Các môn Thể dục; Nhạc 9; MT 6, 7, 8; NT 6,7,8; Tin khối 6, 7, 8 GV tự bố trí lịch thi theo lớp vào tuần 25; 26 và 27.		

26	Hai (11/3/2024)	GDDP 6,7,8; Sử 9	45 phút	3
		HĐTN 6,7,8	45 phút	4
	Ba (12/3/2024)	KHTN 6,7,8	90 phút	1+2
		Địa 9	45 phút	2
	Tư (13/3/2024)	Lịch sử và địa lí 6, 7, 8	60 phút	2+15'
		Công Nghệ 6, 7, 8, 9	45 phút	3
	Năm (14/3/2024)	Anh 6,7,8,9	60 phút	2+15'
		GDCD 6, 7, 8, 9	45 phút	3
Sáu (15/3/2024)	Ngữ văn 6, 7, 8, 9	90 phút	1 + 2	
Bảy (16/3/2024)	Hóa 9	45 phút	1	
	Lý 9	45 phút	2	
27	Hai (18/3/2024)	Sinh 9	45 phút	3
	Ba (19/3/2024)	Toán 6,7,8,9	90 phút	1+2

VII - Yêu cầu đối với giáo viên:

- Ra nội dung ôn tập kịp thời, vừa sức với học sinh, đảm bảo đúng tiến độ.
- Giáo viên chủ nhiệm cho học sinh chép lịch thi giữa kì của các bộ môn, thông báo tới phụ huynh để gia đình đôn đốc và tạo điều kiện giúp các em ôn tập và thi giữa kì đạt kết quả tốt.

Thời gian hoàn thành kiểm tra giữa kì II xong trước ngày 23 – 3 – 2024.

Trên đây là kế hoạch ôn tập và kiểm tra giữa học kì II năm học 2023 – 2024 của trường THCS Ngô Gia Tự.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT quận (để b/c)
- Đ/c HT (để b/c)
- L- u VT (1)
- Các TTCM (để t/h).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Song Đăng